



Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

- E-mail: fvppa@aol.com

Widow
PRIORITY 2 CASE

Applicant's Name(L/M/F)

IV#:

PA's DOB:

Spouse Name:

Spouse's DOB:

Children's Name:

Children's DOB:

Address in Vietnam:

Detainment Date:

Release Date: - died on 22-04-89

Reason of Detainment:

Remark:

Data Entry Date:

Initial:

SAN DIEGO Feb - 8 - 1999.

Mình gửi Cô Khúc Minh THỎ, HỘI TRƯỞNG HỘI
GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

Cháu tên Hồ Tuyết Mai, hiện đang cư ngụ tại
vào ngày 6-2-

1999 cháu có đánh 1 lá thư e-mail đến cho cô về việc
hồ sơ của Mẹ cháu, hôm nay cháu có check lại thì
chưa thấy sự trả lời của cô, cho nên hôm nay cháu
xin được viết lá thư này đến cô, mong cô xem xét
lại và giúp cháu, vì cháu sẽ nêu chứng cứ thì
hồ sơ sẽ không dễ nhận. Cháu rất là vui mừng khi
được đọc bài báo về cuộc phỏng vấn của cô về các
chương trình tị nạn Ho, McCain và lẽ đây cũng
là cơ duyên cháu đã biết về cô.

Mình thưa cô!

Hôm cuối tháng 11 - 98, cháu có làm 1 tờ đơn
ở hội USCC thuộc Orange county, xin cho mẹ và các
em cháu đi ra đi tị nạn theo chương trình Ho, McCain
luật mới, và ban ra hồi tháng 10 - 1998, và sẽ chấm
dứt vào cuối tháng 9 - 1999, Cái nghĩa là Mẹ cháu là góa
phụ và của cả tạo diên từ chính trị học tập cải
tạo 10 năm, và đã từng phục vụ cho chế độ Cộng
hòa, và chính phủ Mỹ (CIA) từ năm 1964 - 1975.)
Ba cháu bị bắt đi tù từ năm 1977 cho đến 1987.
được thả về trong bệnh hoạn, yếu đuối, Mẹ cháu
chạy thục cho đến 1 năm rồi thì Ba cháu
mất. Thưa cô, như vậy cô có thể cho cháu biết
là Mẹ cháu có được cho vào diên và góa của tù
chính trị chết ngoài trại, và đã đi theo chương
trình tị nạn, và định cư ở Mỹ không cô? Vào
cuối tháng 1 - 1999, cháu có nhận được 1 lá thư của
hội gửi lại, báo rằng hồ sơ của Mẹ cháu bị
bác, và sau 6 năm Ba cháu về hội mới mất,
cháu nghĩ là lẽ lẽ họ làm vậy, khi cháu đọc

lúc đó, thấy họ không chấp nhận hồ sơ của
Mẹ cháu, cháu luôn lo lắng, không biết mình phải làm
như thế nào nữa, hôm 2 - tháng 2 - năm 1999 cháu có
đến lại hội USC ở SAN DIEGO, cháu nhờ Ông Hà Văn
TÂN xem lại toàn bộ hồ sơ, thì Ông TÂN có báo
cháu đến Ông làm lại hồ sơ, và kèm theo những
sự kiện của Ba cháu.

Kính thưa Cô,

Cháu xin phép Cô, cho cháu mạo muội gửi toàn
bộ hồ sơ của Mẹ cháu đến cô, nhờ cô xem lại với
nhờ đức hồng ân của cô, cháu hi vọng cô sẽ
giúp được cho trường hợp của Mẹ cháu, để sớm
ngày Mẹ cháu có thể sang định cư tại Hoa Kỳ, hẳn
đó cháu sớm ngày được hẳn hai, ba con cháu
của cháu, đời con cháu của Mẹ cháu, Mẹ cháu
đã quá vất vả sống với chế độ cộng sản trong
suốt hai mươi mấy năm qua, mười chông trong lao
tư, vất vả với đàn con, cho đến bây giờ vẫn chưa có
một ân huệ nào. Vậy 1 lần nữa cháu xin
cô hãy giúp đỡ cho cháu hồ sơ của Mẹ cháu nha
cô, cháu nguyện mang ơn cô suốt đời, xin cô
hướng dẫn thêm cho cháu với những gì cần thiết
sốt.

Cháu xin thành thật cảm ơn cô rất nhiều.

Cháu

ID: Kính thưa cô!

Cháu gửi toàn bộ hồ sơ này
mà ô Hà Văn Tân đã làm lại

cho cháu, xin cô xem lại, cháu
cần phải làm thêm những gì? Mẹ cháu có thể ra đi
theo chương trình ti nạn McCain này ư thưa cô!

Ho Tuyết Mai



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF: SAN DIEGO

DATE FILED: Feb. 1, 1999

SECTION I:

I am filing this Affidavit for the following persons(s)

located in HO CHI MINH, VIETNAM Date of arrival in that country: Vietnam
(Country of asylum overseas)

NAME AND A.K.A. (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If known)	RELATION TO YOU	ADDRESS/LOCATION
<u>NGUYEN THI TAM</u>	<u>F</u>	<u>3/27/1933 TIEN</u> <u>GIANG, VIETNAM</u>	<u>MOTHER</u>	<u>109/52 NGUYE</u> <u>THUAT ST</u> <u>WARD 2, PREC</u> <u>3, HO CHI MINH</u> <u>CITY, VIETNAM</u>

The case number for this family is (if available): ODP/IV# 244642

SECTION II:

Your name Ho Thi Tuyet Mai Alien Number (if applicable) A-073310168
(and A.K.A.) NONE
Date of birth MAR. 5, 1957 Sex FEMALE Your U.S. Immigration Status
Place of birth Saigon, Vietnam (Check one)
(Include country) ☐ U.S. Citizen: Certificate #
Current address ☒ Permanent Resident
☐ Refugee
☐ Asylee
☐ Other (Please explain)
Phone number (Home)
(Work)
Country of first asylum Malaysia Your Original Case Number:
Date you arrived in the U.S. Sept. 23, 1993
Social Security Number
Agency through which you came to the United States USCC/CATHOLIC CHARITIES SAN DIEGO

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit Yes ☒ N
If yes, date submitted: and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the U.S.. If the information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half, or step relatives.

SECTION III:

* NGUYEN THI TAM'S Husband / MR. Van Xi WORKED FOR CIA / VIETNAM FROM 1964 to 1975 *

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant) *

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: From 1977 To 1987

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: N/A
Type of Degree or Certificate: _____
Date of Employment or Training: From (month/year) _____ To (month/year) _____

ASIAN AMERICANS:

Single ☒ Married ☐ Male ☐ Female ☐
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANY RELATIVES

DATE OF BIRTH

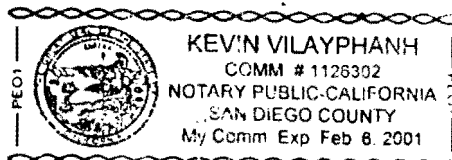
RELATIONSHIP TO P.A.

SECTION V: ADDITIONAL INFORMATION : NGUYEN THI TAM IS WIDOWED OF HO/RE EDUCATION CAMP HO VAN XI WHO WAS WORKED FOR CIA/US GOVERNMENT IN VIETNAM FROM 1964-1975 - ARRESTED/IMPRISED IN REED CAMP FROM 1977 TO 1987 - DIED ON APR. 22, 1989.

SECTION VI: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT AFTER ONE YEAR AND HALF OF HIS:
I swear that the above information is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature

Stamp or Seal of Notary



Subscribed and sworn to me before this 1st day of February 1999

Signature of Notary Public
My commission expires: 02-06-01

SECTION VII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legibly

Signature

(Revised)

HO, THI TUYET MAI

NAME _____

03 05 57

DOE

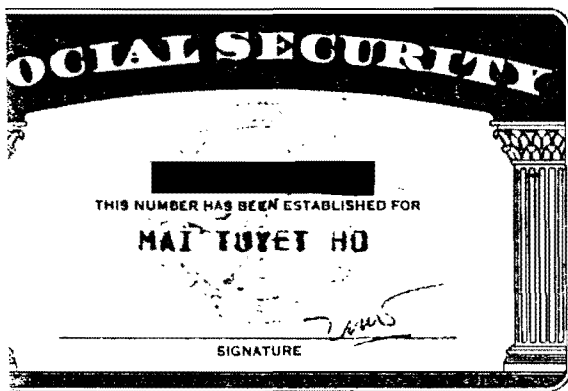
A073310168

ALBERT EINSTEIN

11 '01 04

CARD EXPIRES

CARD EXPENSE



ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD

ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD
PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

RE6 SNO 930923 266 4293477020

A1USA073310168<01<9411<<<<<<<
5703052F0411011<<<<<<A57947E83
HO<<THI<TUYET<MAI<<<<<<<<<<<<<<

KINH GỒM : ÔNG GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ODP TẠI BANGKOK - THAILAND
Về Việc Xin Xuất Cảnh Đến HOÀ KỲ Theo Chương Trình ODP
Theo Đề Mục Quả Phụ Của Tử Nhân Đã Chết Do Việc Bị Giam
Giữ Trong Tù.

Kính Thưa Ông Giám Đốc :

Tôi, đang tên dưới đây là NGUYỄN THI TÂM, sinh năm 1933, hiện cư trú tại số 109/52 Đường Nguyễn Thiện Thuật - Phường 2 - Quận 03, Thành Phố Hồ Chí Minh, nay xin đề trình đơn thỉnh nguyện này kính xin ông cử xét cho tôi được rời khỏi VN theo chương trình ODP như sau :

- Trước 1975, chồng tôi đã từng phục vụ cho C.I. A của chính phủ HOA KỲ tại Việt Nam (từ năm 1964 đến năm 1975) ;
- Sau 1975, chồng tôi đã bị bắt và đưa đi cải tạo 10 năm (Từ 1977 - 1987) .
- Giấy ra trại để ngày 02 tháng Mười, năm 1987 của Bộ Nội-Vụ/CHXH CNVN cấp.

Tôi có đính kèm theo đơn thỉnh nguyện 1 lệnh bắt của sở công an thành phố đã bắt chồng tôi tại nhà chúng tôi vào ngày 24. DECEMBER. 1977 và 1 lệnh tha của chồng tôi vào 1987:

1987, sau khi được trả tự do, chồng tôi có nộp đơn xin xuất cảnh đến Mỹ theo chương trình ODP - Trùng mục H.O và cử nhân viên sở Mỹ.

Tháng 4 /1989, chồng tôi chết vì bệnh do hậu quả của việc giam giữ 10 năm trong trại cải tạo. Đến ngày 30 tháng 08 năm 1989, chồng tôi được văn phòng ODP tại BANGKOK - THAILAND cấp số IV : 244642 - Tôi xin đính kèm số IV trong đơn thỉnh nguyện này.

Giải Thích Về Nguyên Nhân Cái Chết Của Chồng Tôi :

Tháng 10 năm 1987, chồng tôi được trả tự do trong tình trạng kiệt sức, ông ấy được đưa về nhà do hai người bạn tử cũng được trả tự do cùng ngày. Từ đó, sức khỏe chồng tôi mới lúc một tẻ hơn, thỉnh thoảng ho ra máu. Nguyên nhân của sự việc này là do bị đánh đập trong tù và tình trạng suy nhược trầm trọng do việc thiếu dinh dưỡng trầm trọng trong suốt thời gian giam giữ 10 năm. Tôi đã cố gắng lo điều trị chồng tôi dù trong hoàn cảnh kinh tế hết sức khó khăn nhưng bệnh tình vẫn không thuyên giảm và cuối cùng chồng tôi đã mất vào ngày 22 tháng 4 năm 1989.

Thưa Ông :

10 năm tù của chồng tôi là một sự mất mát quá to lớn đối với tôi và các con tôi, và bao nhiêu nỗi khổ đau mà tôi đã phải gánh chịu để nuôi chồng, nuôi các con tôi trong suốt thời kỳ đó. Mong ông hiểu được nỗi bất lực của một người phụ nữ cố dấn thân trong suốt 10 năm đó - không có một sự an ủi, hay chữa se nào trong những khó khăn chồng chất của cuộc sống luôn bao vây tôi cả hai mặt thể xác lẫn tinh thần trong cái xã hội tôi không còn biết bám vào đâu ngoài thương Đế, 10 năm, bao nhiêu đêm dài tôi đã phải trằn trọc trong sự cô đơn mòn mỏi để mong ngày đoàn tụ với chồng, rồi thương Đế cũng đã ban cho tôi cái ngày đoàn tụ đầy nước mắt trong nỗi sung sướng vô ngần, nhưng hời hợt. Nó chỉ lóe lên và tan nhanh như bọt biển - Sự trở về của chồng tôi đi cùng với sự kiệt sức, sung nhược thể chất và họ ra màu để cuối cùng chồng tôi đã ra đi một lần vĩnh viễn.

Thưa Ông :

Trong hoàn cảnh khó khăn hiện tại, xin ông hãy rộng lượng cứu xét lại trường hợp của chồng tôi, cạo tôi một đặc ân được rời khỏi VN theo chương trình ODP, tôi có một đứa con gái tên HỒ THỊ TUYẾT MAI, sinh năm 1957, vượt biên năm 1989, đến Mỹ lấy vào tháng 10/1989 - Nó đã đậu thanh lọc và vừa đến Mỹ năm 1993, hiện cư ngụ tại số 4820 # 14 Clairemont - Mesa - BLVD - San Diego - U.S.A.

Trong khi chờ đợi sự cứu xét của ông, xin nhận lời đầy lòng biết ơn sâu sắc của tôi.

Hồ Sơ đính kèm :

- Lệnh bắt chồng tôi
- Lệnh thả chồng tôi
- Giấy cấp số IV của văn phòng ODP tại THAI LAND
- Giấy khai tử chồng tôi

Thành Phố Hồ Chí Minh ngày.../...tháng.../1999

KY TEN

NGUYEN THI TAM

P E T I T I O N

Respectfully To : SIR DIRECTOR OF ODP OFFICE IN BANGKOK - THAILAND.

Ref : Applying For Exit To U.S.A Under O.D.P - In Section Of Widow Of
The Prisoner Who Died For Long Term Detention.

Dear Sir :

I, the undersigned NGUYEN THI TAM, born 27. March. 1933, residing at 109/52 Nguyen Thien Thuat Street, 2nd ward, 3rd District, Ho Chi Minh City. I now would like to refer this petition to ask your consideration on my case to be left VIET NAM under O.D.P as follows :

- Before 1975 : My husband had - worked for C.I.A of U.S Government in VN(From 1964 to 4/1975)
- After 1975: - MY HUSBAND WAS ARRESTED AND PUT IN JAIL for ten years from 1977 - 1987.
 - Certificate of release from Re-education attached.

I have attached one arrest-order of City Security Police Service to prove my husband was caught at our house 109/52 Nguyen Thien Thuat Street, 2nd ward, 3rd District on 24. December. 1977 for CIA activity before 1975, and his release order on1987.

1987, after release, my husband applied for O.D.P under H.O and ex-workers of U.S government.

April 1989, my husband died of sickness by consequence of long term captivity in re-education camp.

30. August. 1989, my husband was granted IV number : 244642 by ODP office in BANGKOK THAILAND - I have attached this IV number to this petition.

EXPLANATION FOR THE CAUSE OF MY HUSBAND'S DEAD :

October 1987, my husband was set free in exhaustion state. He was carried home by his two prison-fellows who were released together with him in the same batch. Since then, his health got worse and worse, he sometimes coughed blood, the cause of this by he was beaten in jail and the state of mental depression created by serious malnutrition during his ten years detention.

I tried to take care of his illness though was being extreme difficult circumstance of economy but he didn't get better, eventually, he died on 22. April. 1989.

DEAR SIR :

Ten year captivity of my husband was a great loss to me and my kids, the untold torment that I had to endure to raise my husband in jail and my kids during that long period of time. Please understand me - A lonely woman lived unfortunately during those ten years, I couldn't have any comforts or share in accumulated difficulties of living that encompassed me all the time both mentally and physical sides in society which I did not know where to cling to except God - Then, God blessed me that tearful day of reunion in delirious with joy, Alas ? It only glimpsed and shattered as sponge, the return of my husband come along with exhaustion, mental depression, cough blood, and then, he had gone eternally.

DEAR SIR :

In current difficult circumstance, I beg you open your generous consideration to grant me a favour to leave Viet Nam under O.D.P, I have a daughter named HO THI TUYET MAI, born 1957. She escaped from Viet Nam in 1989, landed MALAYSIA in October 1989, she passed screening for Refugee Status Determination and arrived in U.S.A in 1993; she is residing at 4820 14 Clairemont Mesa BLVD, Sandiego U.S.A.

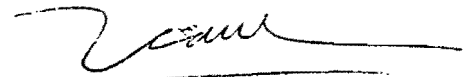
While awaiting your consideration, please accept my profound gratitude

Enclosed Documents :

- My husband arrest order
- My husband release order
- IV number granted by ODP
office in Bangkok - THAILAND
- My husband death-certificates

HO CHI MINH CITY .Jan..1., 1999

YOURS FAITHFULLY



NGUYEN THI TAM

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Tân Hiệp**

Số **115** /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 996-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **115/QĐ-PC24** ngày **24** tháng **9** năm **1987**

của **Quán đốc công an TP. Hồ Chí Minh**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **HỒ VĂN XI**

Sinh năm **1934**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Quảng châu - Trung quốc**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **109/52 Nguyễn Thiệp thuật Quận 3**

TP. Hồ Chí Minh

Can tội **Hoạt động tình báo Mỹ (CIA)**

Bị bắt ngày **21/12/1975**

Án phạt **TRỢ**

Theo quyết định, án văn số **1040** ngày **19** tháng **08** năm **1983** của UBND TP. HCM

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **109/52 Nguyễn Thiệp thuật Quận 3 TP. HỒ CHÍ MINH**

Nhận xét quá trình cải tạo

**Cá nhân tiến bộ không có biểu hiện gì xấu
chấp hành nội quy kỷ luật tốt, nết na và
có chí.**

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lưu tay ngón trỏ phải

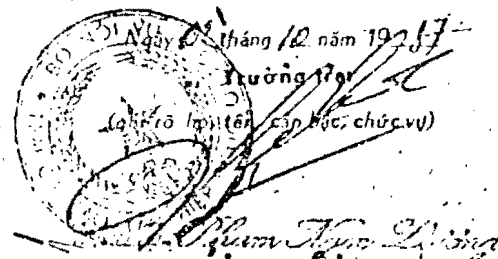
Của **HỒ VĂN XI**

Danh bản số _____

Lập ưf _____

Họ tên, chữ ký/
người được cấp giấy

HỒ VĂN XI



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã HT8/P3

Xã, thị trấn: _____

Tại xã, quận: 03

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 08
Quyền Quản lý

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Ngô Văn Xi</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>ngày 15 tháng 1 năm 1939</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKKK thường trú	<u>107/52 Nguyễn Đình Chiểu P2 Q3</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>Ngày 22 tháng 9 năm 1989</u> <u>Bệnh viện dã chiến</u>
Nguyên nhân chết	<u>Chấn thương Sọ Não</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKKK thường trú	<u>Ngô Văn Xi</u> <u>107/52 Nguyễn Đình Chiểu P2 Q3</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Con</u>

Đăng ký ngày 15 tháng 12 năm 1989

TM/UBND

3

(Chữ tên, đóng dấu)

3

[Signature]

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 30, 1987

TO WHOM IT MAY CONCERN:

HO VAN XI
NGUYEN THI TAM
HO PHUOC BAO

BORN 24 JUN 34 (IV 244642)
BORN 27 MAR 33 WIFE
BORN 7 APR 67 UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 104/52 NGUYEN THIEN THUAT
Q 03
T/P HO CHI MINH

VEMLN: 52961

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-C
TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN
CON TUY THUOC VAO QUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIE
LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN
THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC
KHI ROI KHOI VIET-NAM, NOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU
NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM, C
PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH T
VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI
VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO THAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-
TUC KHAM SUC KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN
VIET-NAM CHO PHEP CAN VIEN-CHUC CO TAM-QUYEN CUA CHINH-PU HOA-KY, D
DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG
THU HAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC HUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO
GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY CUA DOI.

SINCERELY


DAVID C. PIERCE
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-1
07/88

9573087

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-5084 FAX: (662) 287-2337

FACSIMILE COVER SHEET

DATE: December 23 1998

PLEASE DELIVER THE FOLLOWING PAGES TO:

TO: NAME: Sanja Mehmedinovic/USCC/Washington, DC

FROM: NAME: Nager/Savage/ODP
FAX#: (662) 287 2337 TEL#: (662) 205 5040

Total number of pages including cover sheet: 1

Ref: Your fax of December 22 1998

1: NGUYEN THI TAM, IV-244642

The application of Nguyen Thi Tam was under the subprogram for the widows of re-education detainees who died while incarcerated. Following review of Nguyen Thi Tam's file, it was determined that she was not eligible for consideration under this subprogram. According to documents submitted by the applicant, her husband died of a brain injury in 1989 six years after his release from detention.

2: PHAN NGOC SUONG IV-85420

The application of Phan Ngoc Suong based on her husband's claim of having spent eight years in re-education centers in Vietnam. Following the death of her husband, Nguyen Van Bao, in 1992, Phan Ngoc Suong lost her derivative eligibility for refugee consideration. As Nguyen Van Bao's death from illness nearly ten years after his release could not be attributed to his time in re-education, Phan Ngoc Suong could not be considered under the subprogram for widows of former re-education center detainees.

Post-It® Fax Note	7671	Date	12/23/98
To	MS THANH	From	SAJJA
Co./Dept	ORANGE	Co.	USCC
Phone #	VIEN 850	Phone #	
Fax #		Fax #	



APD ADDRESS: BOX 88 AMERICAN EMBASSY APO AP 96346 TEL: 8708 JNACDP TL E-MAIL: JNACDP@CERF.COM FAX: (662) 287 2337
ADMINISTERED BY ICMC, 37-39 RUE DE VERMONT, CASE POSTALE 96, CH-1211 GENEVA 20-CH TEL: (4122) 733-41-80

CHƯƠNG TRÌNH HO, McCain, CON LAI, NHÂN VIÊN SỞ MỸ, NHỮNG NGƯỜI BỊ TÙ VÌ LÝ DO CHÍNH TRỊ, TÔN GIÁO, NHÂN QUYỀN...

Đài Phát Thanh Á Châu Tự Do vừa phỏng vấn bà Khúc Minh Thơ, Hội trưởng Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam, về tình hình người Việt nam di cư sang Hoa Kỳ hiện nay và trong những năm tới. Chúng tôi lược trích một số những dữ kiện trong bài phỏng vấn : Bà Khúc Minh Thơ cho biết hiện nay có những chương trình sau đây đang được thực hiện: Chương trình McCain, chương trình HO, chương trình Hồi Hương (ROVR), chương trình Ưu Tiên 2 (Priority Two), và Chương trình Con Lai.

Về Chương trình McCain bà Thơ nói :

Trong buổi họp giữa Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị và Liên Hội Người Việt Vùng Hoa Thịnh Đốn với đại diện Bộ Ngoại Giao và Sở Di Trú Hoa Kỳ trong tháng 11. 1998, bà Pamela Lewis, đại diện Bộ Ngoại Giao đặc trách về ODP Việt Nam, cho biết hiện còn 957 trường hợp McCain, gồm 3.015 người, đang được cứu xét. ODP sẽ hoàn tất việc cứu xét những trường hợp McCain này trước tháng 9. 1999.

Về chương trình HO, Bà

Lewis cho biết tính đến ngày 14 tháng 10, 1998, chỉ còn 397 trường hợp, gồm 2.093 người, đang chờ cứu xét. Sẽ hoàn tất việc phỏng vấn những trường hợp HO này vào cuối tháng 4. 1999. Bà Lewis xác nhận tổng số những người hồi hương lên đến 19.800 người. Sở Di Trú Hoa kỳ đã chấp thuận cho sang Hoa kỳ 13.030 người, từ chối 1.797 người. Đến giữa tháng 11. 1998 đã có 9.968 người đến được Hoa kỳ. Những người đã được chấp thuận khác sẽ đến Hoa kỳ trong tháng 2, 1999, có thể là trước Tết Nguyên đán.

Chương trình HO đã kết thúc nhưng Chương trình Ưu Tiên 2 (Priority Two) vẫn tiếp tục. Đây là chương trình dành cho những người bị giam cầm và ngược đãi vì những hoạt động Chính trị, Nhân quyền, Tôn giáo vv.

Bà Lewis cũng cho biết chương trình Con Lai chưa kết thúc. Hiện còn 730 trường hợp con lai đang được cứu xét.

Trả lời phỏng vấn của phái viên Đài ACTD bà Khúc Minh Thơ nói về một số sự việc liên can đến vấn đề

người Việt di cư sang Hoa kỳ:

Những người bị di cải tạo dưới 3 năm nhưng có ít nhất một năm được huấn luyện tại Hoa Kỳ sẽ được ODP phỏng vấn xong phải chứng minh mình bị ngược đãi mới có hy vọng được chấp thuận nhập cảnh.

Việc cứu xét những trường hợp nhân viên Sở Mỹ đã ngừng vào tháng 11, 1996. Việc cấp Xuất Cảnh của chính phủ Việt Nam đã thay đổi. Nay họ chỉ cấp Thư Giới Thiệu (LOI) cho những người được ODP gọi đến phỏng vấn, ai được ODP chấp thuận mới được VN cấp thông hành và chiếu khán xuất cảnh.

Tòa Lãnh sự Hoa Kỳ tại thành phố Hồ chí Minh sẽ hoạt động vào tháng 7. 1999, sẽ cấp tất cả các loại visa và sẽ phụ trách việc cứu xét một số trường hợp còn sót lại của ODP.

Việt nam hiện dừng hàng thứ 6 trong tổng số di dân trên thế giới vào Hoa kỳ. Việt nam có thể lên hàng thứ 4 vào năm 2000. Những người trục hệ như vợ, chồng, con cái ở tuổi vị thành niên của những công dân Hoa kỳ khi xin đoàn tụ không phải

chờ đợi một thời gian nào hết.

Đề kết thúc cuộc phỏng vấn Bà Khúc Minh Thơ nói với thánh gia Đài ACTD:

Về việc phỏng vấn quý vị nên hướng dẫn và chuẩn bị hồ sơ cho con em mình thật đầy đủ. Lúc dự phỏng vấn nên bình tĩnh trình bày căn cứ trường hợp của mình. Trước khi kết thúc phỏng vấn nhân viên phỏng vấn đều hỏi: " Quý vị có muốn nói gì thêm không ? " Do đó nếu người thông dịch không dịch đầy đủ những gì quý vị muốn nói hay trong hồ sơ có sự kiện gì không ăn khớp, quý vị nên trình bày thêm cho thật rõ. Nếu hồ sơ của quý vị bị bác, cần xin ngay Giấy Từ Chối và báo cho chúng tôi càng sớm càng tốt để chúng tôi kịp thời can thiệp.

Địa chỉ của chúng tôi:
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt nam
7813 Marthas Lane
Falls Church, VA 22043
Tel : (703) 560.0058
(Xin gọi sau 9 giờ tối, giờ Washington DC)
Fax : (703) 204. 0394
E-mail : fvppa@aol.com

HO, TUYET MAI



U.S. POSTAGE
PAID
SAN DIEGO, CA
92111-95
PERMIT
AMOUNT

\$0.77

90614175-11

- góa phụ (li. lai)
- cùng tu nhân chết sau
- khi được thi 1 năm
- khi cái chết -

TO: HỘI GIẢI ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FIRST CLASS MAIL

FEB 12 1999

Pages Removed (S.S.)

2 page(s) was/were removed from the file of NGUYEN THI TAN (3-27-1933)
HO VAN XI (6-24-1934)
() due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: APRIL 29th 2008